

Số: TVHN-190/DBQG

Hà Nội, ngày 9 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

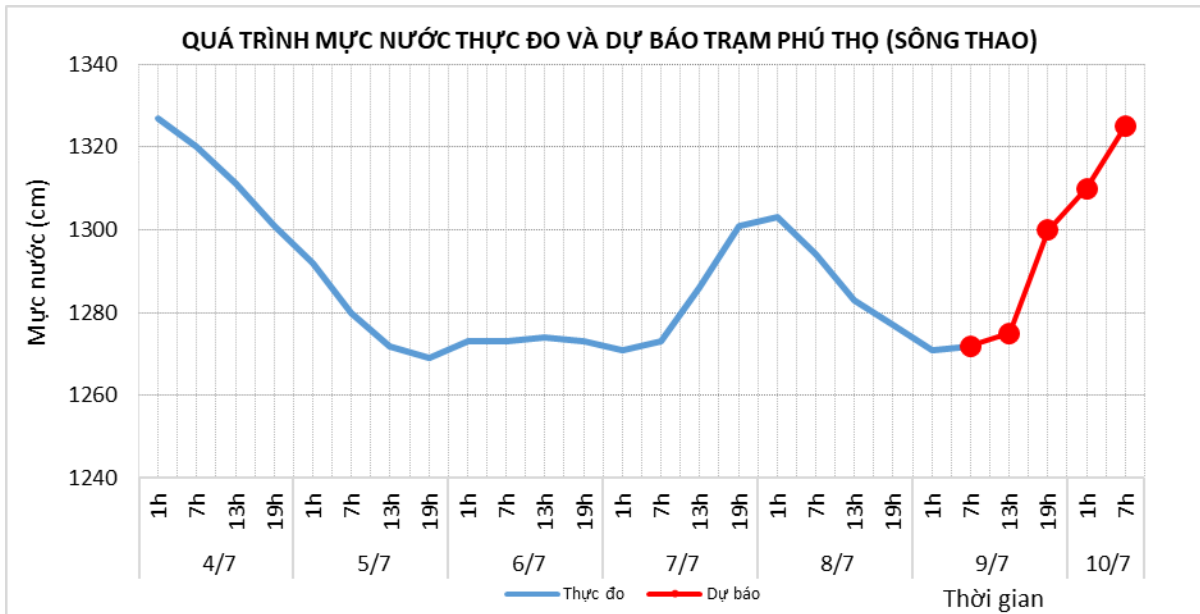
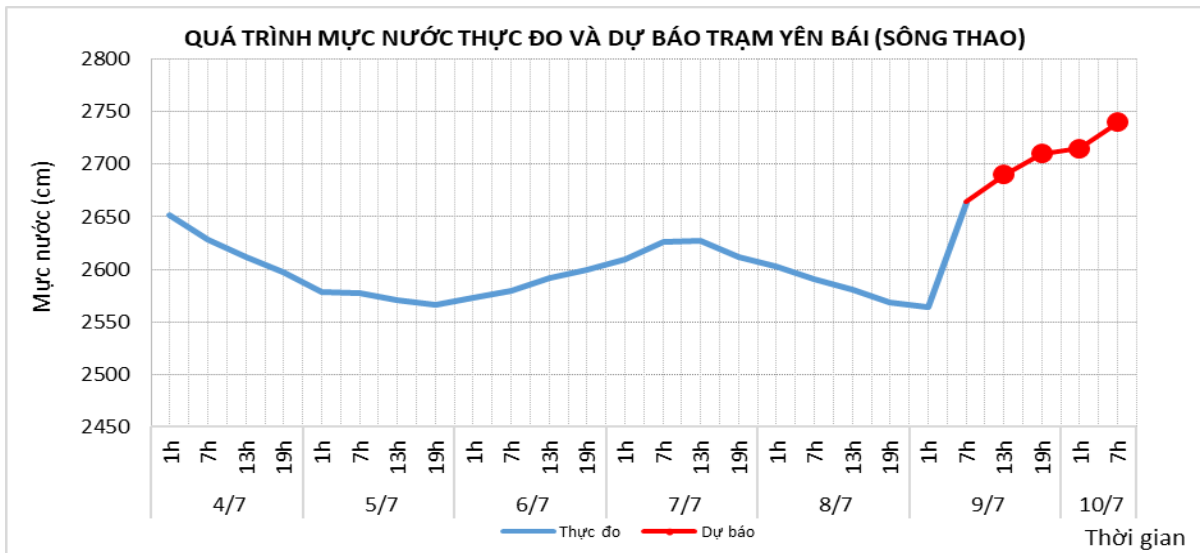
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục lên do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực.



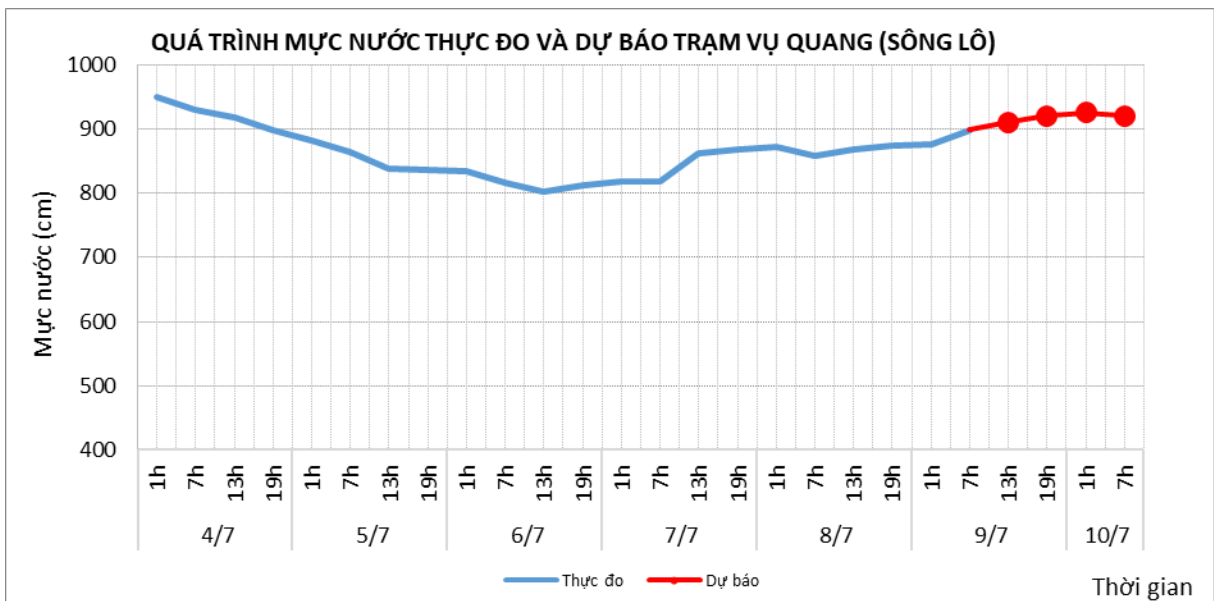
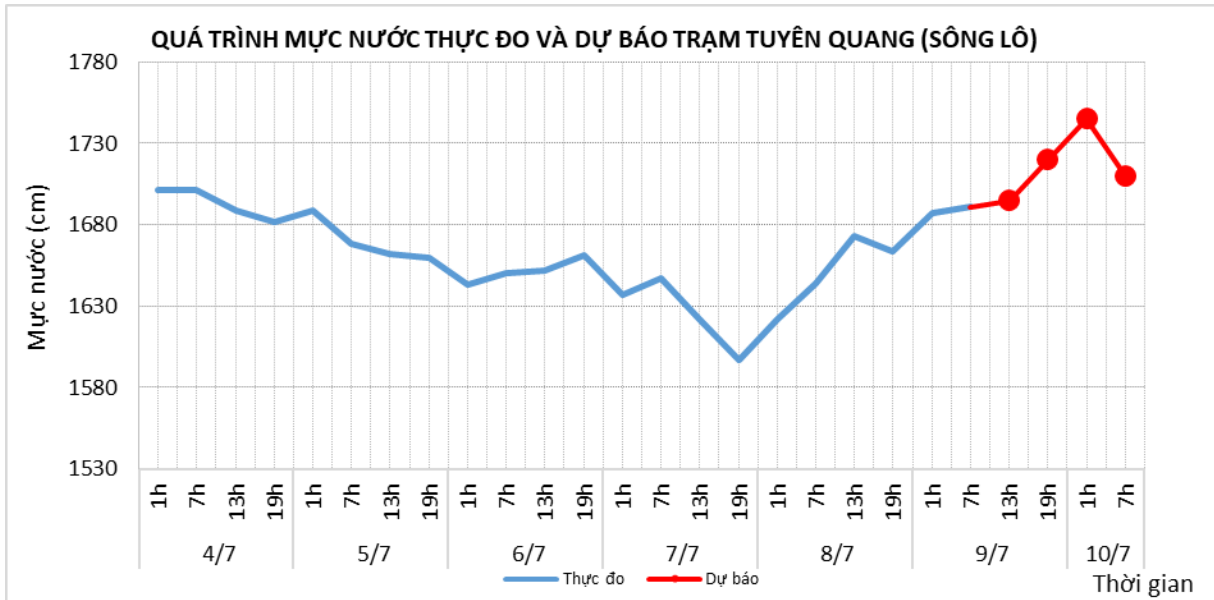
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm theo ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



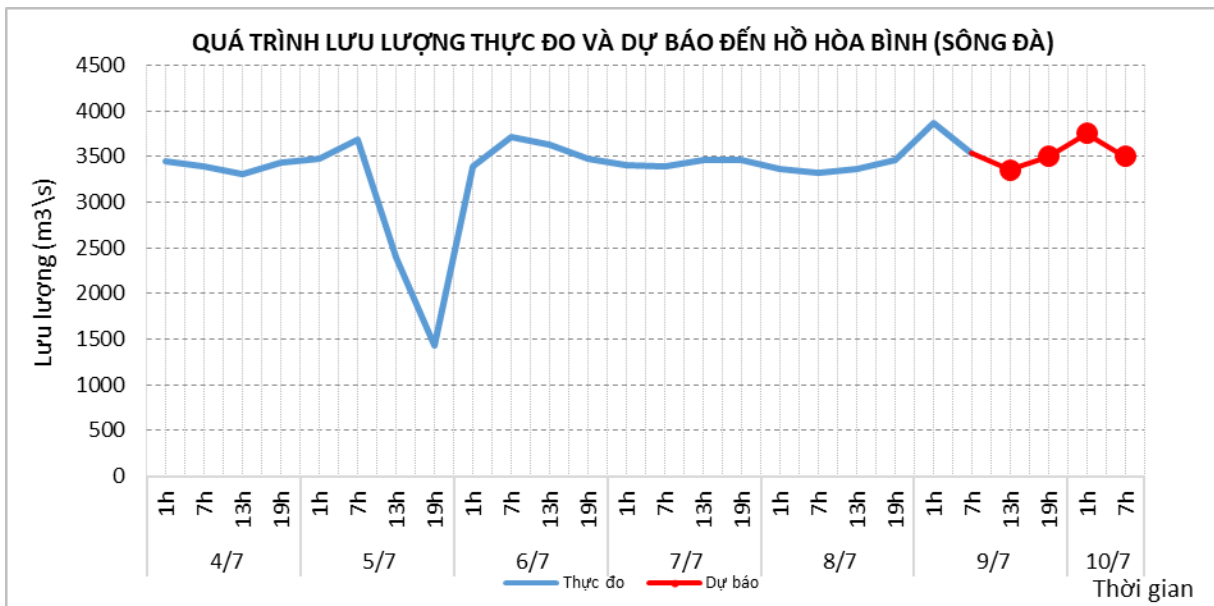
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



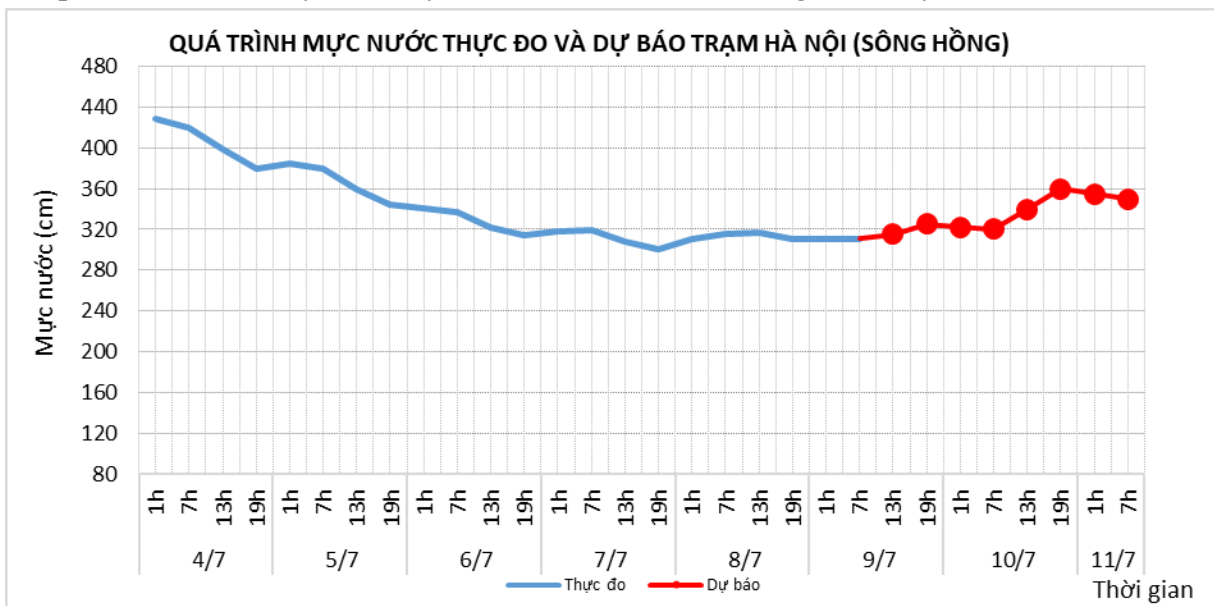
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội đang dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ tiếp tục dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

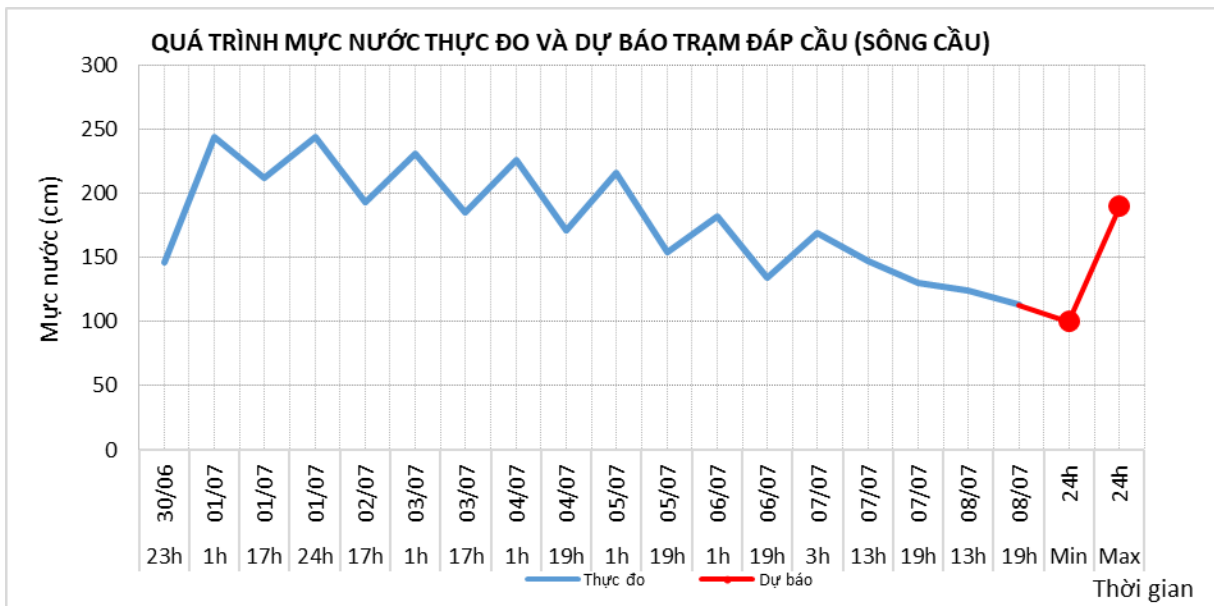
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu sẽ dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



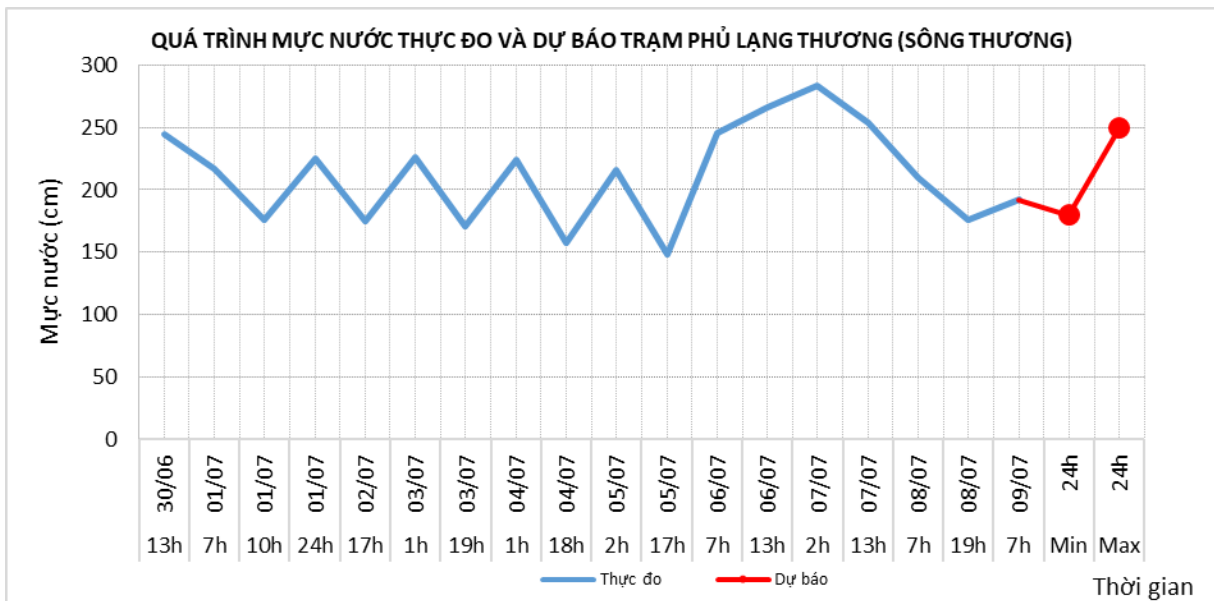
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo ảnh hưởng tuyến trên và thủy triều.



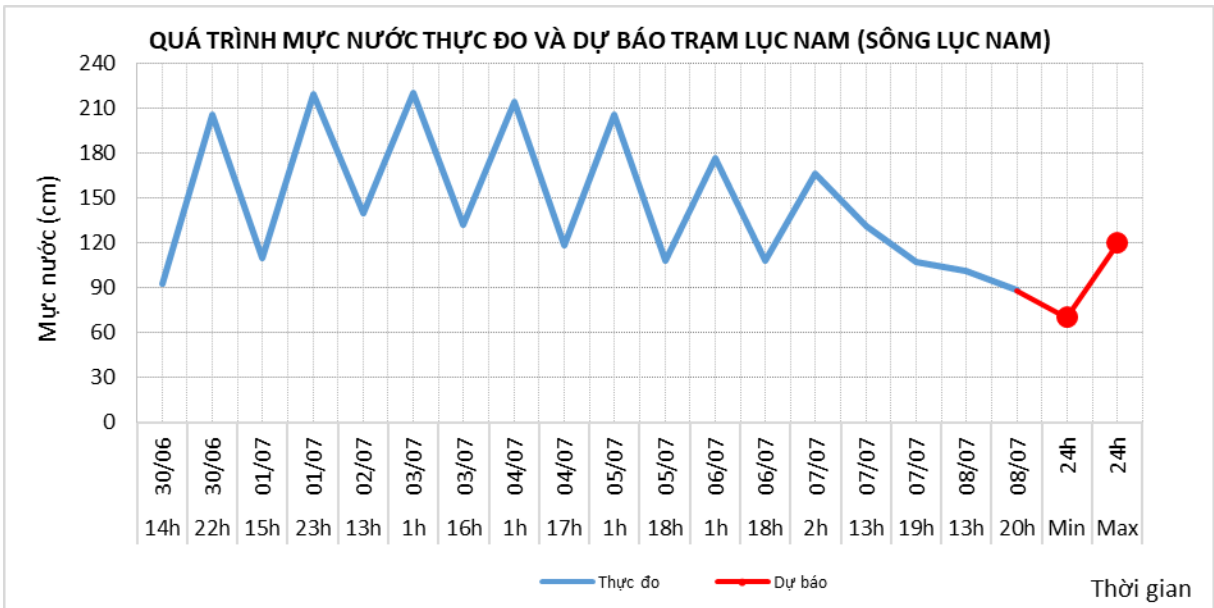
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo ảnh hưởng thủy triều.



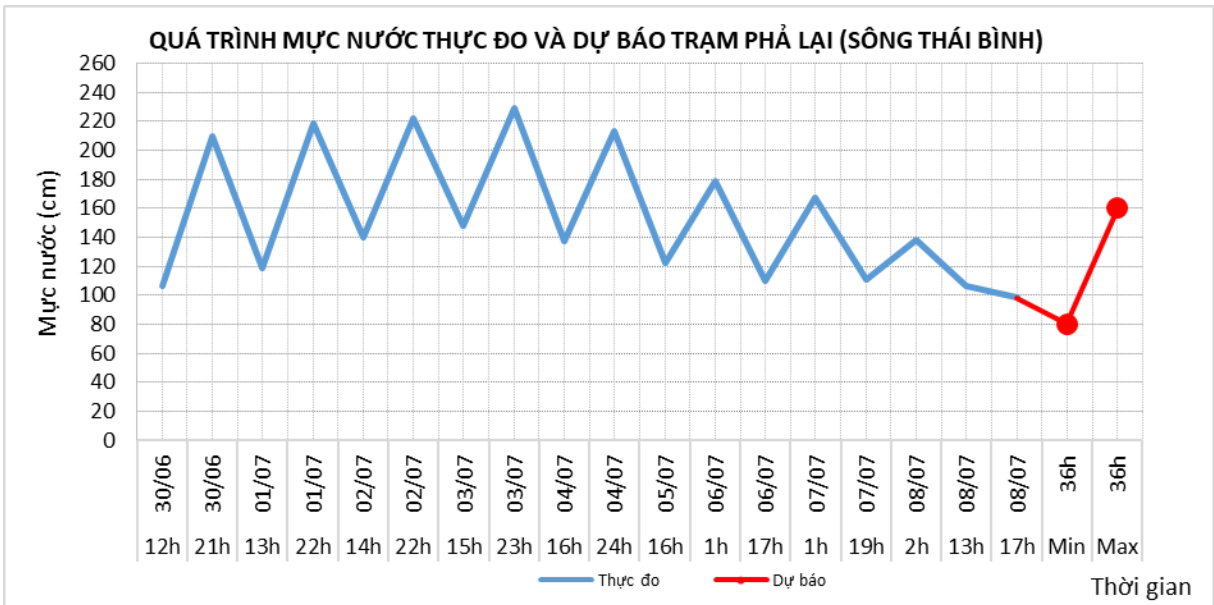
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,60m; thấp nhất là 0,80m.



Cảnh báo: Trong 24 giờ tới, trên các sông nhỏ, thượng nguồn các sông chính khu vực Bắc Bộ có khả năng xuất hiện một đợt lũ, mức nước đỉnh lũ trên các sông có khả năng ở mức BĐ1, có sông trên BĐ1.

3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

3.1. Sông Mã

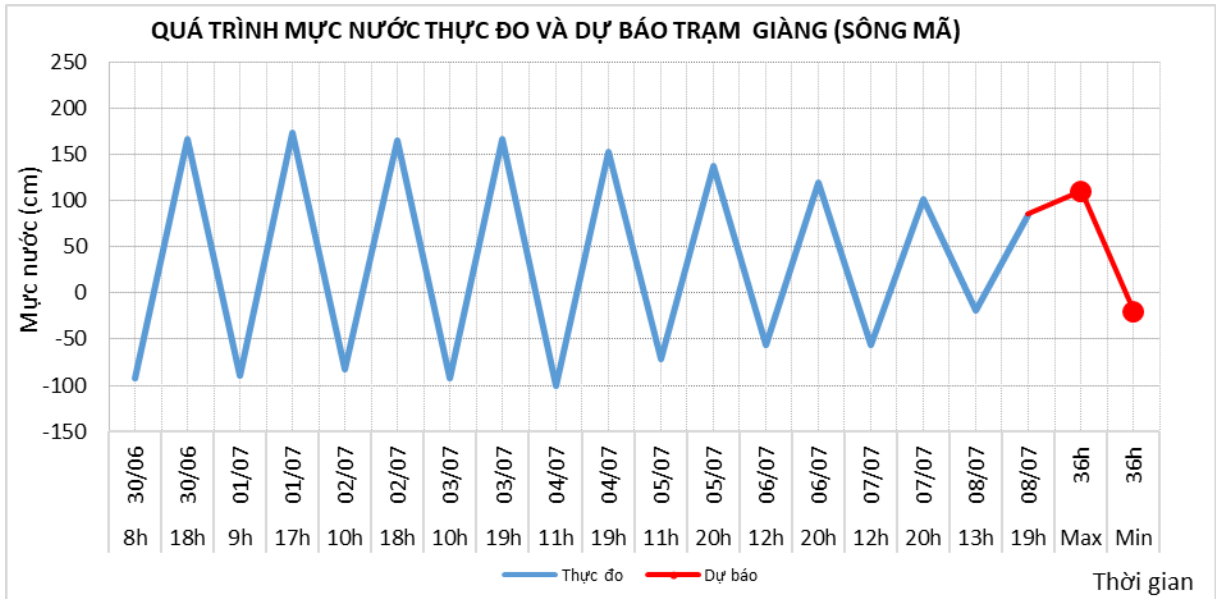
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ

chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



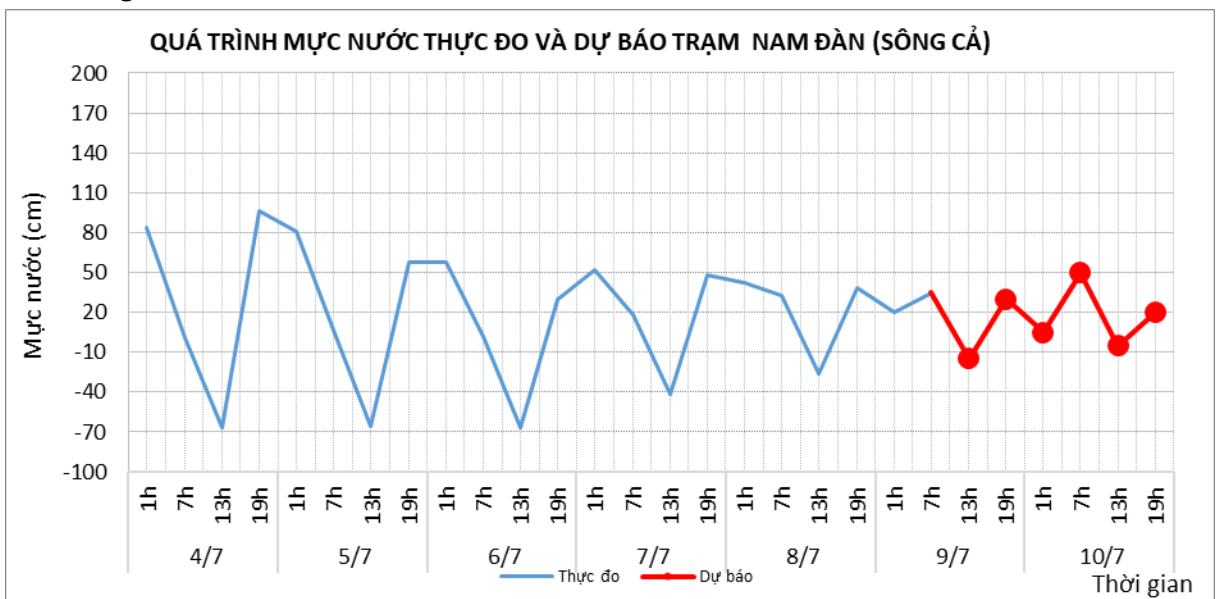
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



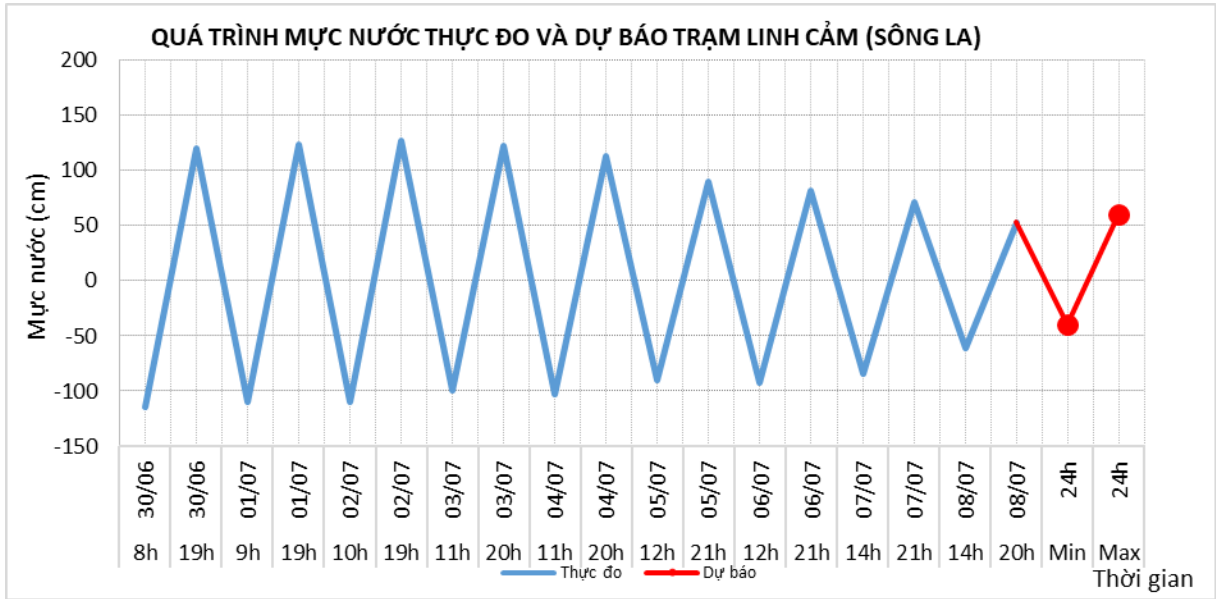
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



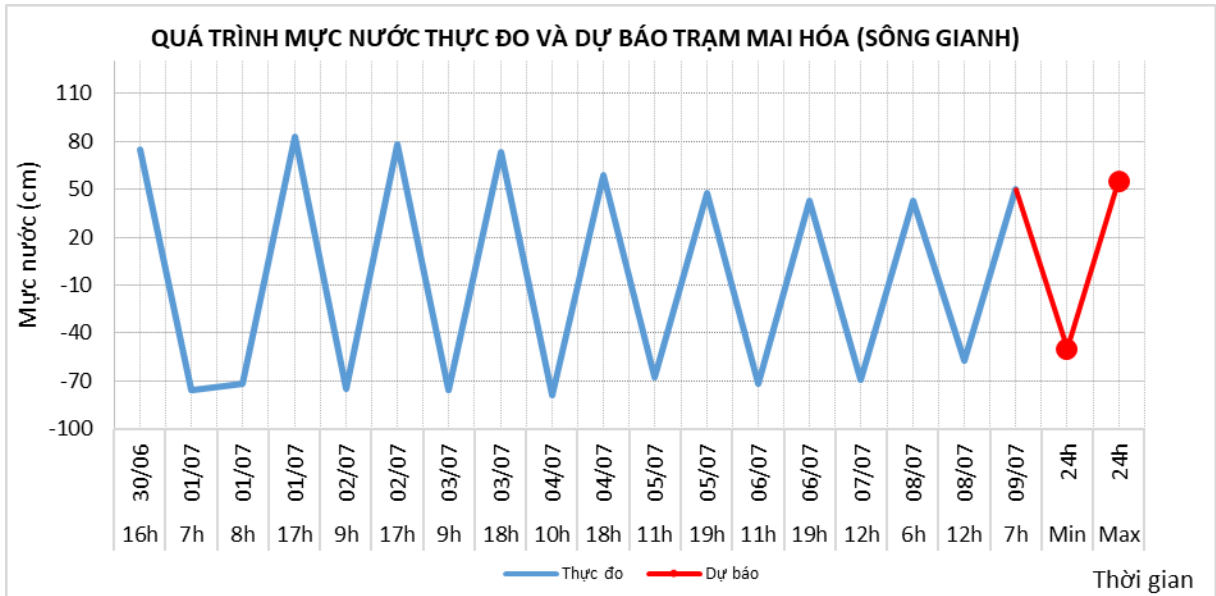
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



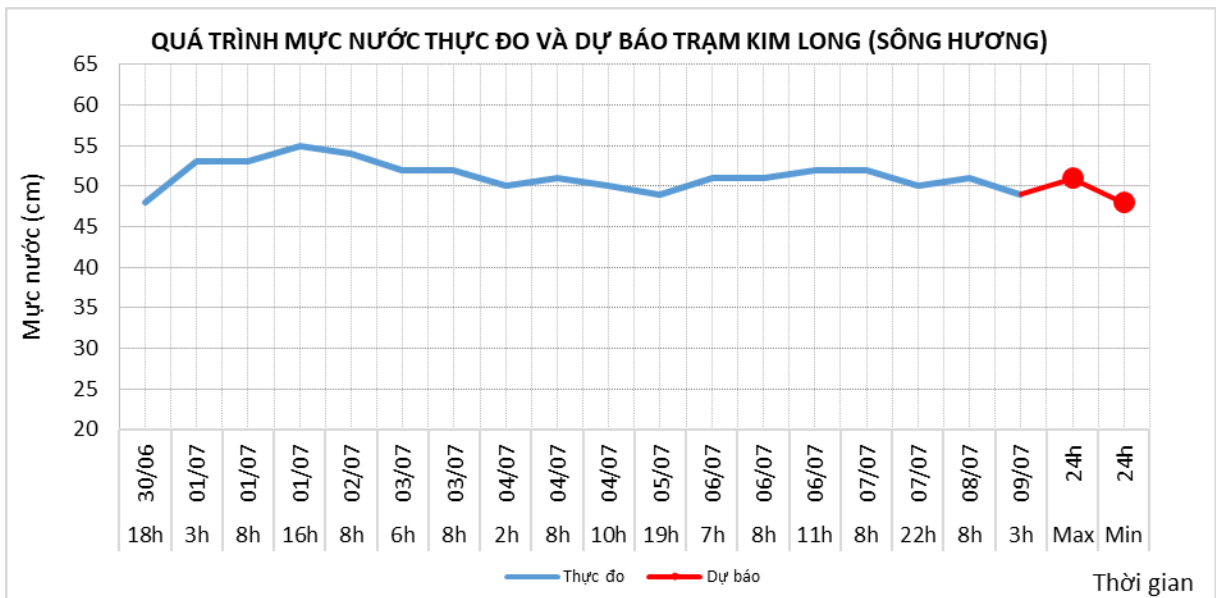
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hương đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hương tiếp tục biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

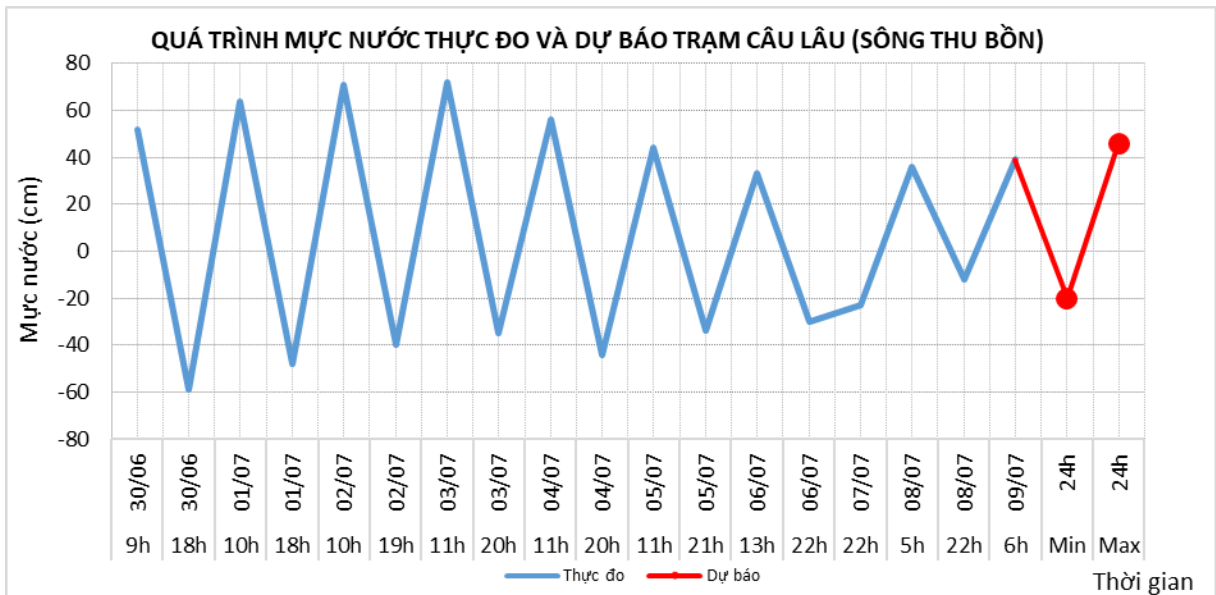
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu các sông dao động theo vận hành của các hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu các sông dao động theo vận hành của các hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



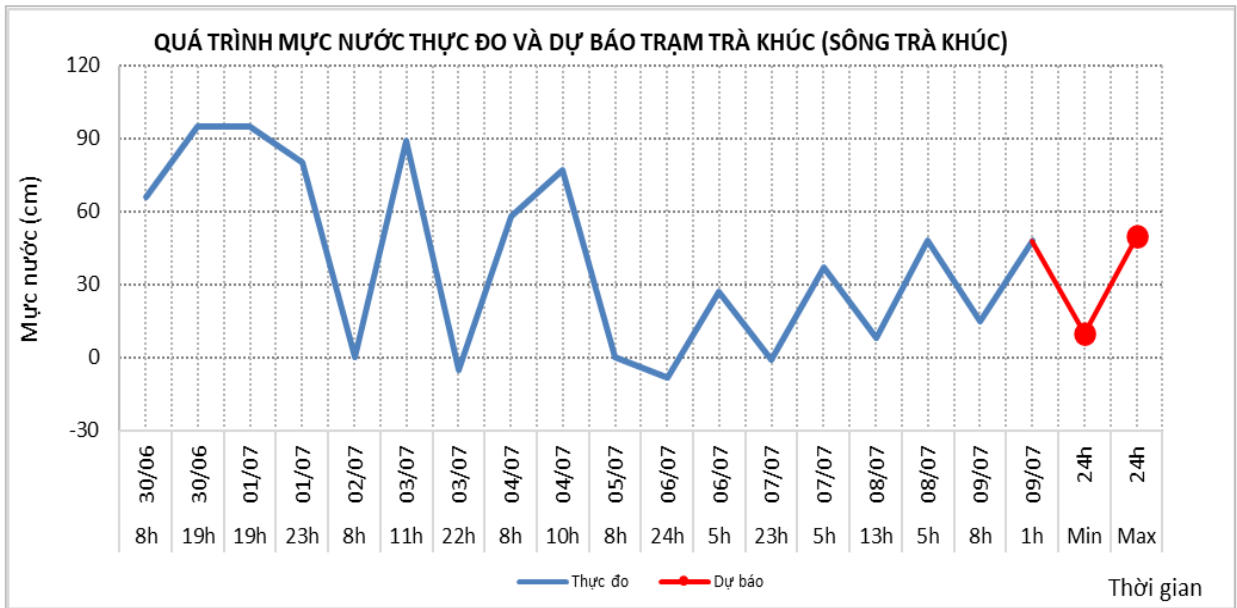
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



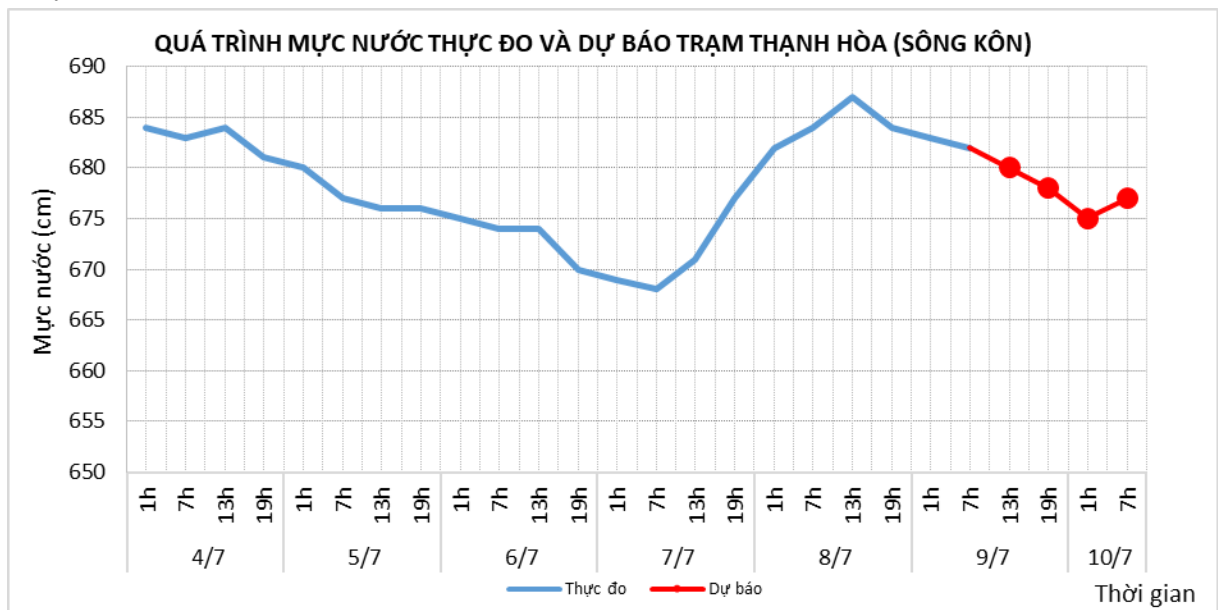
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



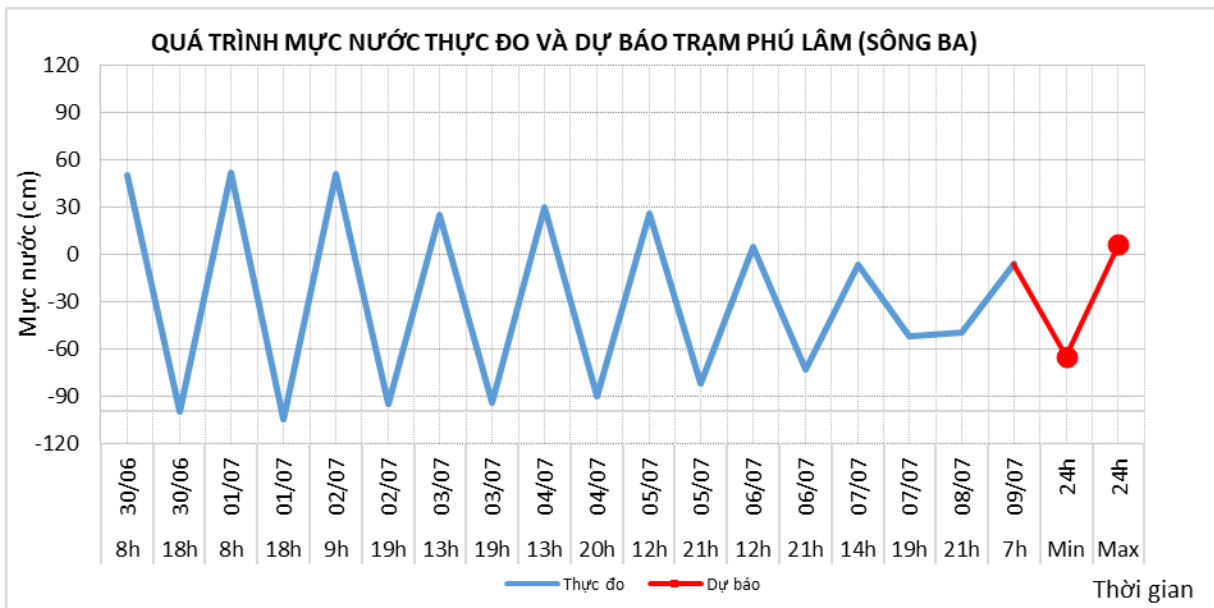
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

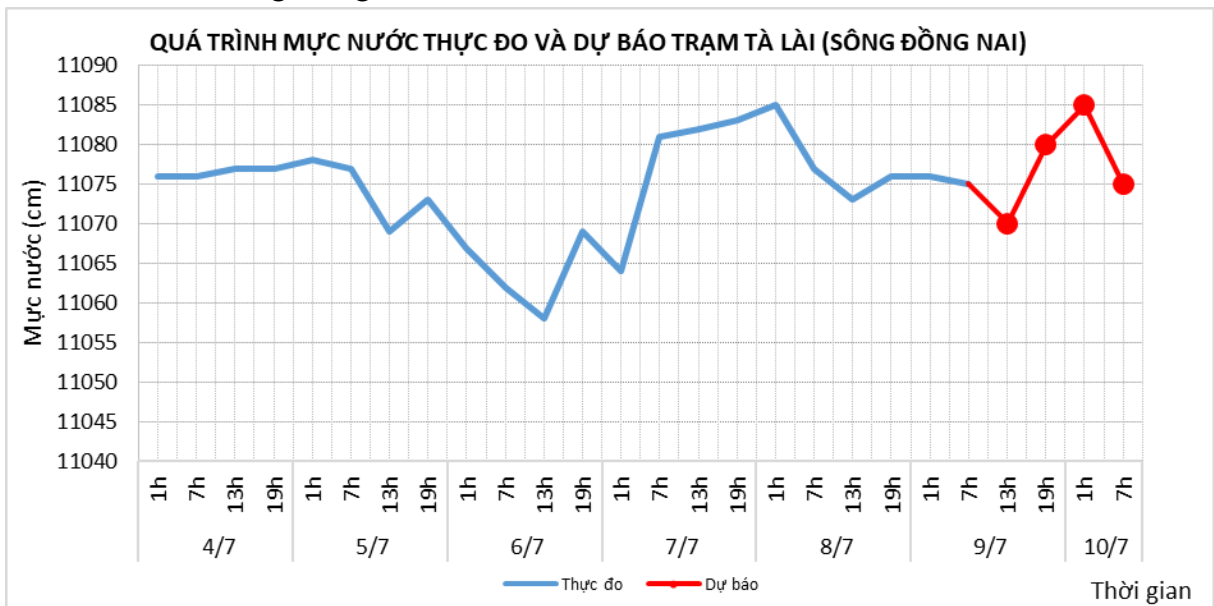
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm



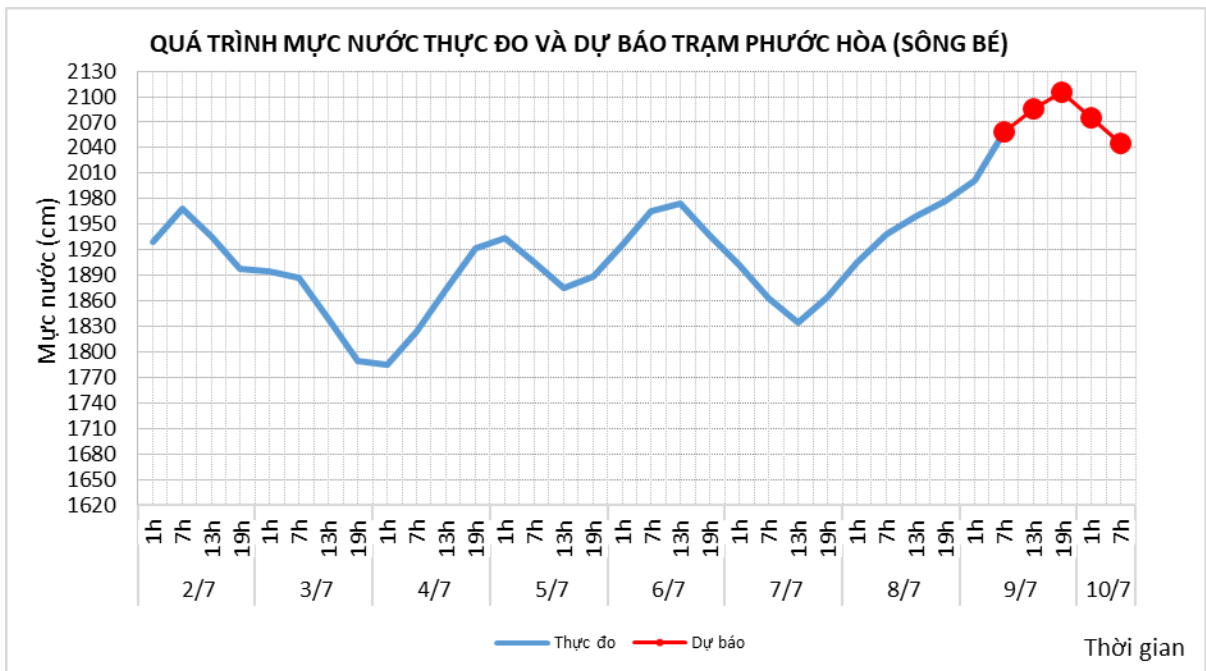
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục lên, sau biến đổi chậm.



6. Lưu vực sông Mê Công

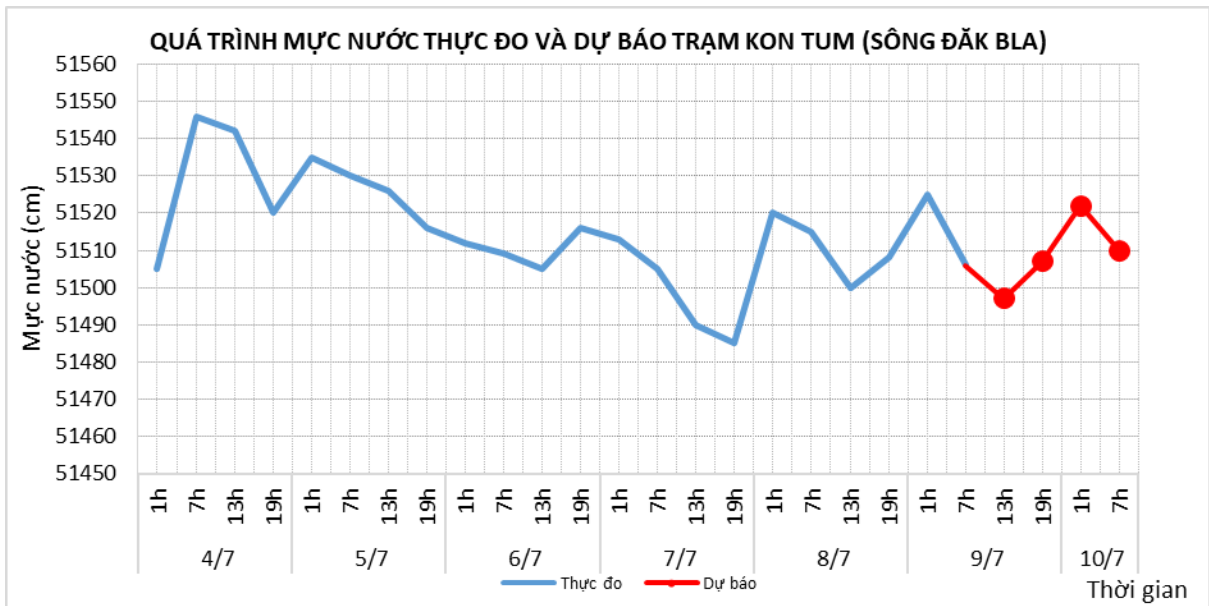
6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



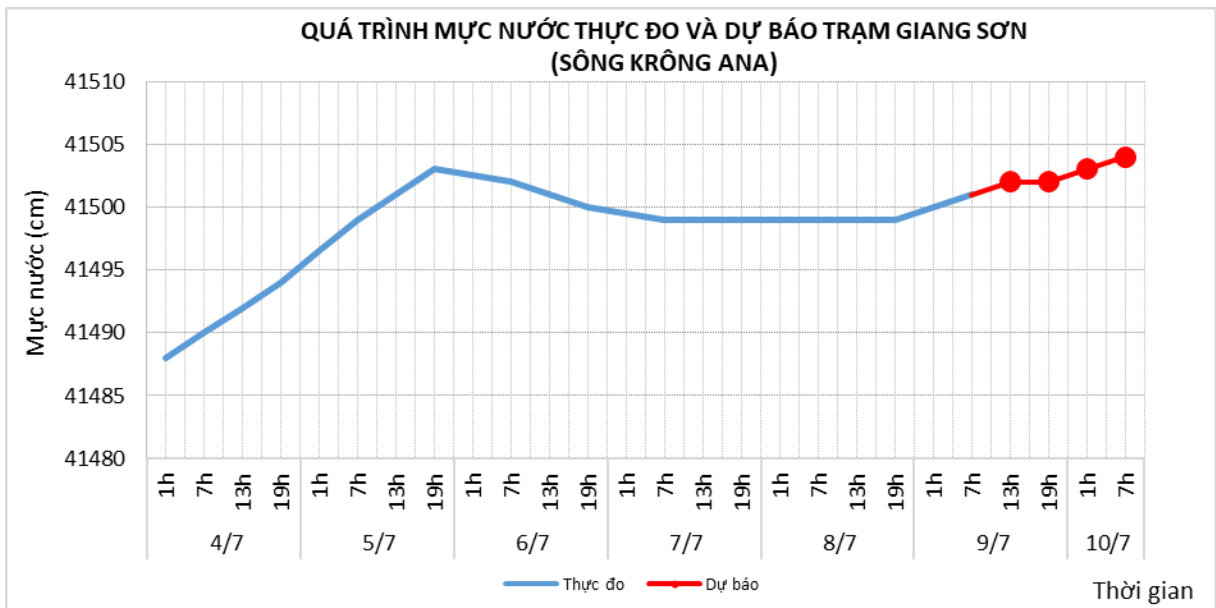
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



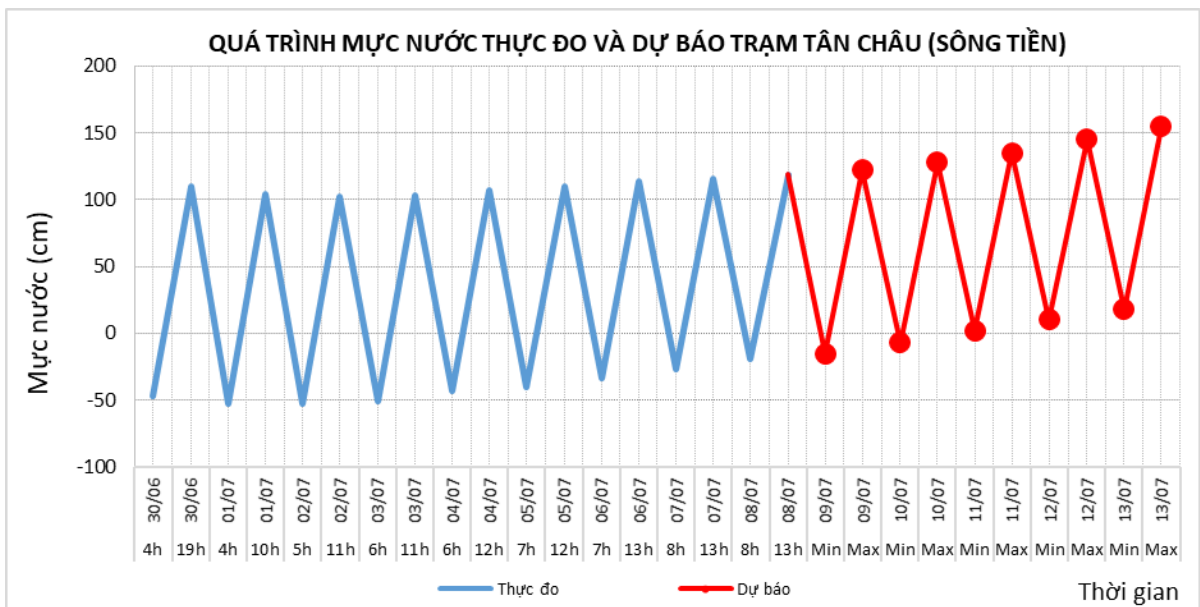
6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

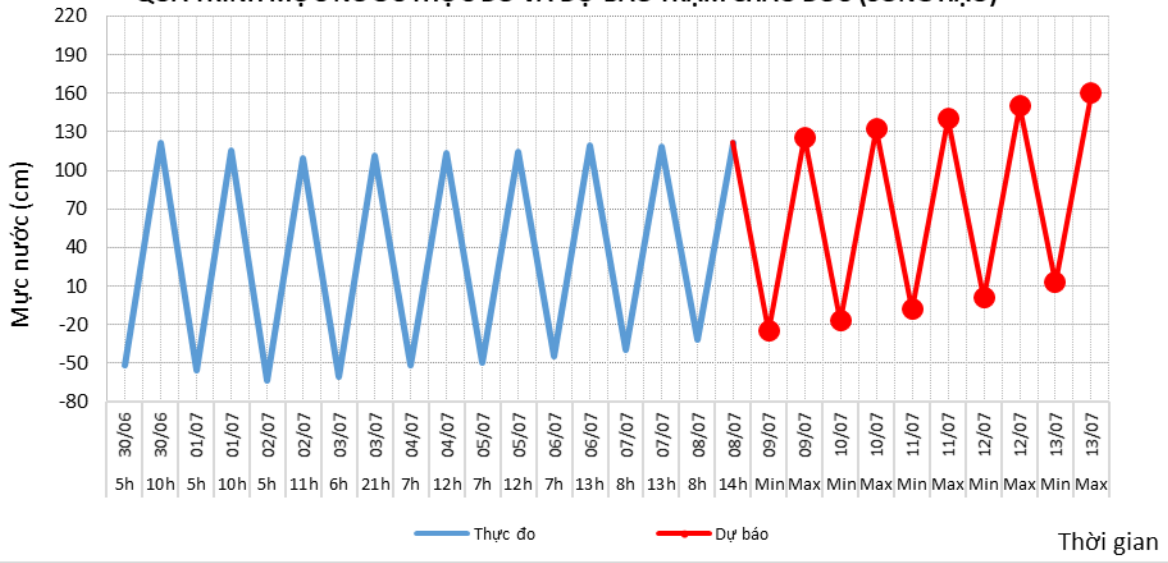
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 08/7 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,19m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,22m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cửu Long sẽ lên nhanh theo triều. Đến ngày 13/7, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,55m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,6m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-08/07	19h-08/07	1h-09/07	7h-09/07	13h-09/07		19h-09/07		1h-10/07		7h-10/07		13h-10/07		19h-10/07		1h-11/07		7h-11/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3366	3459	3866	3534	3350	↓	3500	↑	3750	↑	3500	↓								
Thao	Yên Bái	2581	2569	2564	2664	2690	↑	2710	↑	2715	↑	2740	↑								
Thao	Phú Thọ	1283	1277	1271	1272	1275	↑	1300	↑	1310	↑	1325	↑								
Lô	Tuyên Quang	1673	1664	1687	1691	1695	↑	1720	↑	1745	↑	1710	↓								
Lô	Vụ Quang	868	873	876	898	910	↑	920	↑	925	↑	920	↓								
Hồng	Hà Nội	317	310	311	311	315	↑	325	↑	322	↓	320	↓	340	↑	360	↑	355	↓	350	↓
Cả	Nam Đàn	-26	38	20	35	-15	↓	30	↑	5	↓	50	↑	-5	↓	20	↑				
Kôn	Thanh Hòa	687	684	683	682	680	↓	678	↓	675	↓	677	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11073	11076	11076	11075	11070	↓	11080	↑	11085	↑	11075	↓								
Bé	Phước Hòa	1960	1978	2002	2058	2085	↑	2105	↑	2075	↓	2045	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51500	51508	51525	51506	51497	↓	51507	↑	51522	↑	51510	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41499	41499	41500	41501	41502	↑	41502	→	41503	↑	41504	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	124	↓	113	↓	190	↑	100	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	192	↓	176	↑	250	↑	180	↑
Lục Nam	Lục Nam	101	↓	88	↑	120	↑	70	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	138	↓	98	↓	160	↑	80	↓
Mã	Giàng (**)	101	↓	-19	↑	110	↑	-20	↓
La	Linh Cảm	53	↓	-61	↑	60	↑	-40	↑
Gianh	Mai Hóa	50	↑	-57	↑	55	↑	-50	↑
Hương	Kim Long	51	↓	49	↓	51	→	48	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	39	↑	-12	↑	46	↑	-20	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	48	↑	8	↑	50	↑	10	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	-6	↑	-50	↑	6	↑	-65	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo										
		08/07	09/07	10/07	11/07	12/07	13/07	08/07	09/07	10/07	11/07	12/07	13/07												
Sông Tiền	Tân Châu	119	↑	122	↑	128	↑	135	↑	145	↑	155	↑	-19	↓	-15	↑	-7	↑	2	↑	10	↑	18	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	122	↑	126	↑	132	↑	140	↑	150	↑	160	↑	-32	↓	-25	↑	-17	↑	-8	↑	1	↑	13	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 10/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng